

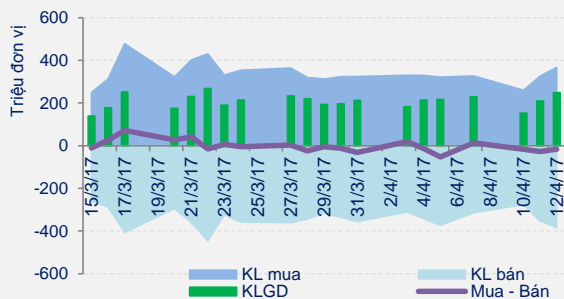
# MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 12/4/2017

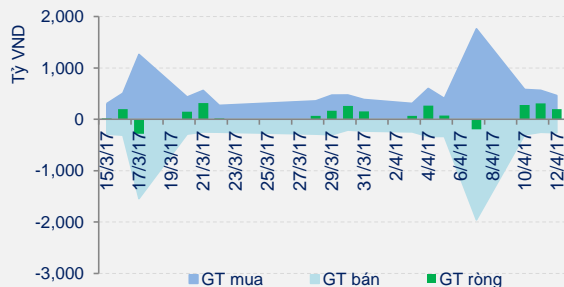
Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	725.58	89.91
% Thay đổi	↓ -0.79%	↓ -0.79%
KLGD (CP)	249,067,913	54,248,079
GTGD (tỷ đồng)	4,288.47	586.82
Tổng cung (CP)	383,909,450	94,779,000
Tổng cầu (CP)	367,252,230	81,987,100

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	5,894,650	523,157
KL mua (CP)	11,511,620	1,319,100
GT mua (tỷ đồng)	462.29	23.24
GT bán (tỷ đồng)	263.17	9.75
GT ròng (tỷ đồng)	199.12	13.49

## Tương quan cung cầu



## Giá trị Giao dịch NĐTNN



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0.28%	11.2	2.0	5.8%
Công nghiệp	↑ 0.67%	20.4	5.0	29.1%
Dầu khí	↑ 1.31%	14.3	0.7	1.7%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.72%	17.9	4.5	2.8%
Dược phẩm và Y tế	↑ 1.20%	24.7	3.3	0.4%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.06%	19.8	6.9	9.6%
Ngân hàng	↑ 0.44%	14.0	1.8	8.5%
Nguyên vật liệu	↓ -0.23%	9.8	1.9	13.6%
Tài chính	↑ 0.05%	24.2	2.9	27.1%
Tiền ích Cộng đồng	↓ -0.01%	13.4	2.3	1.4%
VN - Index	↓ -0.79%	17.0	4.6	91.4%
HNX - Index	↓ -0.79%	11.6	1.7	8.6%

## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Phiên giao dịch với biên độ khá lớn của cả hai chỉ số chính, kết thúc với sắc đỏ chiếm đa số trên cả hai sàn. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 5,75 điểm (0,79%) xuống 725,58 điểm; chỉ số HNX-Index giảm 0,72 điểm (0,8%) xuống 89,91 điểm. Thanh khoản trên hai sàn phiên hôm nay tiếp tục tăng mạnh so với phiên trước đó với giá trị giao dịch đạt 4.921 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 304 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 556 tỷ đồng. Độ rộng thị trường trong phiên hôm nay là tiêu cực với 155 mã tăng giá, 124 mã đứng giá, 286 mã giảm giá. Áp lực chốt lời mạnh của nhà đầu tư bắt đầu từ khoảng giữa phiên sáng đã kéo nhiều cổ phiếu lớn chìm trong sắc đỏ SAB (-2,2%), GAS (-2,5%), VIC (-1,2%), CTG (-1,7%), BHN (-3,8%), MBB (-1,9%), HPG (-0,9%), MSN (-0,7%), VCB (-0,3%), BVH (-0,2%), ACB (-2,5%), VCS (-2,9%), PVI (-3,1%); đóng góp chủ yếu vào số điểm giảm của thị trường. Đà tăng của một số cổ phiếu lớn khác như VNM (+0,3%), VJC (+1,7%), ROS (+0,9%), FPT (+1,4%), STB (+0,8%), VGC (+2,5%), SHB (+1,5%); nhưng cũng không đủ giúp thị trường tránh khỏi một phiên giảm điểm. Ở nhóm cổ phiếu vừa và nhỏ, giao dịch cũng trở nên tiêu cực, một loạt cổ phiếu trong nhóm này đều giảm điểm, tiêu biểu như FLC (-5,5%), ITA (-5,2%), HAG (-5,9%), HNG (-7%), VHG (-3,4%).

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

VN-Index điều chỉnh trở lại sau ba phiên tăng điểm liên tiếp, phiên giảm điểm này đã xóa hết mức tăng điểm của hai phiên trước đó, mức điểm kết phiên hôm nay nằm trong phần thân nền của cây nến ngày thứ 6 tuần trước. Chúng tôi cho rằng phiên giảm này chỉ là việc các nhà đầu tư chốt lời cổ phiếu giá thấp mua từ phiên cuối tuần trước. Thanh khoản tiếp tục lập mức cao mới với hơn 4.900 tỷ đồng trên cả hai sàn, cho thấy lực cầu đã hấp thụ khá tốt áp lực bán ra. Nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục tận dụng phiên giảm điểm này để mua ròng với giá trị ròng hơn 130 tỷ đồng trên cả hai sàn. Chúng tôi nhận định, trong phiên ngày mai, VN-Index có thể sẽ hồi phục trở lại nếu test thành công hỗ trợ 725 điểm trong phiên, kháng cự của chỉ số được xác định tại 728 điểm. Nếu kịch bản tiêu cực xảy ra, thì VN-Index sẽ cần kiểm tra lại lực cầu giá thấp quanh mốc hỗ trợ 721 điểm. Nhà đầu tư ngắn hạn có thể áp dụng chiến lược mua vào quanh hỗ trợ và bán ra gần kháng cự. Nhà đầu tư trung và dài hạn tiếp tục nắm giữ cổ phiếu và có thể mua thêm các cổ phiếu có triển vọng tích cực tại những nhịp điều chỉnh của thị trường.

# MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

12/4/2017

## DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

### VN-Index:

VN-Index tăng điểm khá tốt trong phiên giao dịch sáng, đạt mức cao nhất trong phiên tại 723,87 điểm. Từ khoảng 10h30 trở đi, áp lực bán ra tăng vọt đã kéo chỉ số giảm xuống dưới mức tham chiếu, chạm đáy trong phiên vào đầu phiên chiều tại mức 724,48 điểm. Kết phiên, VN-Index giảm 5,75 điểm (0,79%) xuống 725,58 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: SAB giảm 4.500 đồng, GAS giảm 1.400 đồng, VIC giảm 500 đồng. Ở chiều ngược lại, VNM tăng 500 đồng.

### HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm nhẹ vào đầu phiên, lê sắc xanh với mức đỉnh đạt được trong phiên tại 90,91 điểm. Từ khoảng 10h trở đi, trước áp lực cung khá mạnh, chỉ số lùi dần về sắc đỏ, với đáy trong phiên tại 89,53 điểm vào đầu phiên chiều. Kết phiên, HNX-Index giảm 0,72 điểm (0,8%) xuống 89,91 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB giảm 600 đồng, VCS giảm 4.700 đồng, PVI giảm 900 đồng. Ở chiều ngược lại, VGC tăng 400 đồng.

## GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 119 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 5,6 triệu cổ phiếu. HPG là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 60 tỷ đồng tương ứng với 1,9 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VNM với 33,4 tỷ đồng tương ứng với 233 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, ROS là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 8,9 tỷ đồng tương ứng với 51,7 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 13,5 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 796 nghìn cổ phiếu. VGC là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 7,8 tỷ đồng tương ứng với 482 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là PVS với 6,8 tỷ đồng tương ứng với 394 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, NTP là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 2,9 tỷ đồng tương ứng với 38,1 nghìn cổ phiếu.

## TIN KINH TẾ VĨ MÔ

### HSBC: Tăng trưởng kinh tế quý 1 chậm lại là điều không cần quá lo ngại

Theo HSBC, việc tăng trưởng GDP chậm lại trong quý 1/2017 chỉ là một sự bước lùi nhỏ và lĩnh vực sản xuất sẽ có nhiều khả năng thúc đẩy tăng trưởng trong những quý sắp tới.

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

### VN-Index:



VN-Index giảm điểm khá mạnh trở lại sau 3 phiên tăng liên tiếp trước đó. Tín hiệu kỹ thuật trong ngắn hạn của chỉ số chuyển từ tích cực xuống trung tính với hỗ trợ gần nhất tại 725 điểm (MA10) và kháng cự gần nhất tại 728 điểm (MA5). Tín hiệu kỹ thuật trong trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với hỗ trợ gần nhất tại 721 điểm (MA20). Về xu hướng trong dài hạn, VN-Index tiếp tục duy trì trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ gần nhất tại 693 điểm (MA100). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index sẽ hồi phục trở lại với hỗ trợ và kháng cự gần nhất lần lượt tại 725 và 728 điểm.

### HNX-Index:



HNX-Index giảm điểm mạnh trở lại sau 2 phiên tăng điểm nhẹ liên tiếp. Tín hiệu kỹ thuật trong ngắn hạn của chỉ số chuyển từ trung tính về tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 90,4-90,7 điểm (MA5-10). Tín hiệu kỹ thuật trong trung hạn của chỉ số duy trì giảm từ tích cực xuống trung tính với hỗ trợ và kháng cự lần lượt tại 87,8 và 90,1 điểm. Về xu hướng trong dài hạn, HNX-Index tiếp tục trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ gần nhất tại 84,4 điểm (MA100). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo, HNX-Index sẽ hồi phục trở lại với kháng cự tại 90,1 điểm và hỗ trợ tại 89,3 điểm (đáy phiên 23/3).



## TIN TRONG NƯỚC

**Giá vàng trong nước tăng**

Tại thời điểm 14 giờ 40 phút, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,58 - 36,66 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) tăng 100.000 đồng/lượng ở cả hai chiều mua vào và bán ra.

**Tỷ giá trung tâm không đổi**

Trên thị trường ngoại tệ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (SBV) công bố tỷ giá trung tâm áp dụng cho ngày 12/04/2017 là 22,321 đồng/USD, không đổi so với ngày 11/04/2017.

## TIN QUỐC TẾ

**Giá vàng thế giới tăng**

Tại thời điểm 14 giờ 50 phút, giá vàng thế giới tăng 2,35 USD/ounce tương ứng 0,18% lên 1.276,55 USD/ounce.

**Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm**

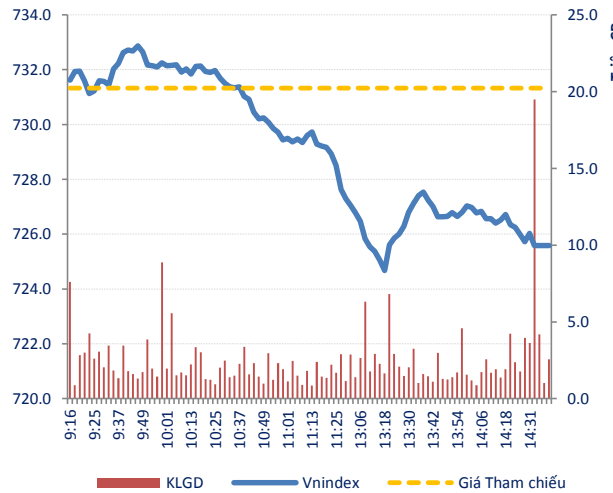
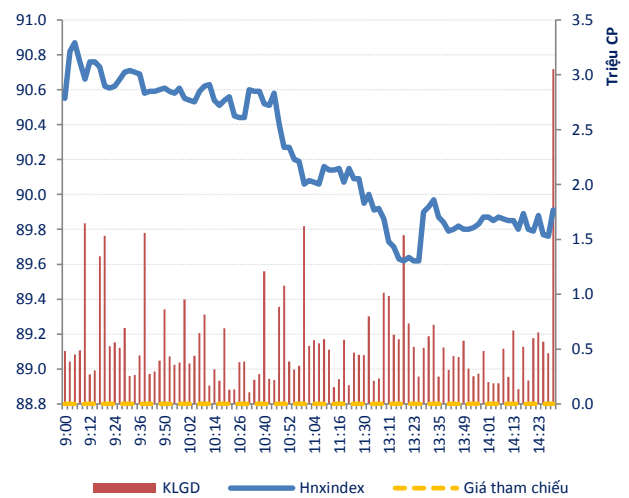
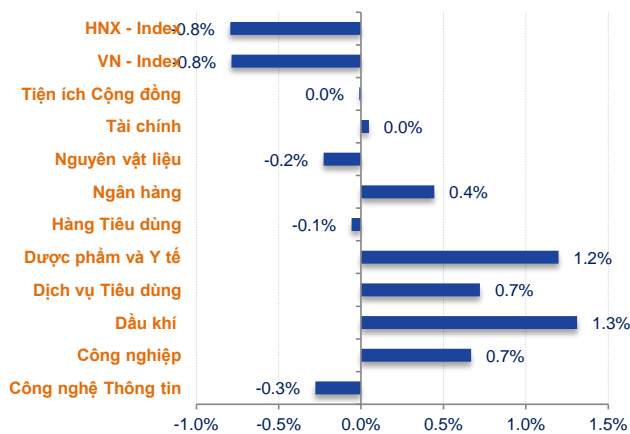
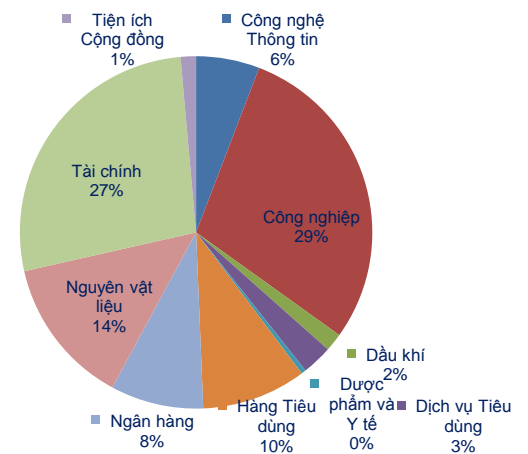
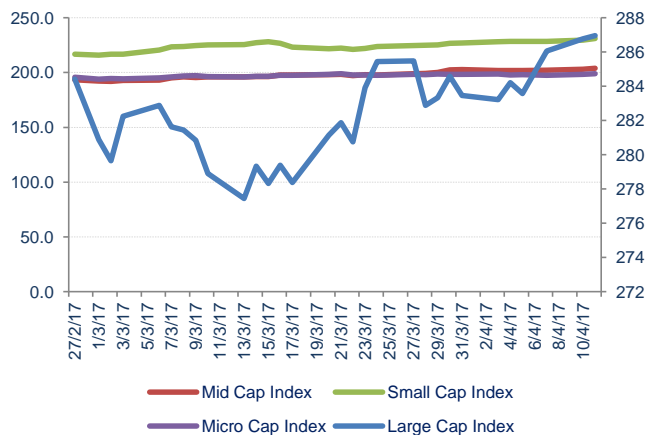
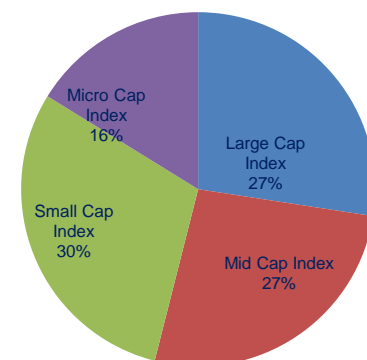
Tại thời điểm 14 giờ 50 phút, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,09 điểm tương ứng 0,09% xuống 100,54 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,0621 USD. USD giảm so với GBP xuống 1.2498: 1 GBP đổi 1.2408 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 109,69 JPY.

**Giá dầu thế giới tăng**

Tại thời điểm 14 giờ 50 phút, giá dầu thô nặng Brent tăng 0,36 USD tương ứng 0,64% lên 56,59 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,29 USD tương ứng 0,54% lên 53,69 USD/thùng.

**Chứng khoán Mỹ giảm điểm**

Kết thúc phiên giao dịch ngày 11/4, Chỉ số Dow Jones giảm 6,85 điểm tương ứng 0,03% xuống 20.656,1 điểm; chỉ số Nasdaq giảm 1,14 điểm tương ứng 0,02% xuống 5.877,81 điểm; chỉ số S&P 500 giảm 1,95 điểm tương ứng 0,08% xuống 2.355,54 điểm.

**THÔNG KÊ GIAO DỊCH**
**KLGD và VN-Index trong phiên**

**KLGD và HNX-Index trong phiên**

**Biến động giá phân theo nhóm Ngành**

**Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành**

**Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa**

**Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa**

**Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:**

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ      Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ  
Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ      Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



## HOSE

## HNX

## Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HPG	1,897,210	DPM	337,490
2	KBC	1,000,070	DCM	300,000
3	PVT	715,200	HAG	141,690
4	PVD	665,390	DIG	98,600
5	AAA	528,090	SSI	92,420

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VGC	482,300	NDN	176,400
2	PVS	394,100	VIX	77,000
3	VND	131,200	NTP	38,100
4	BVS	35,000	SHB	20,600
5	PGS	21,600	DHP	15,800

## Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
FLC	8.00	7.56	↓	-5.50%	30,735,220
ITA	3.25	3.08	↓	-5.23%	25,948,230
SAM	9.10	9.05	↓	-0.55%	21,169,528
HQC	2.34	2.34	→	0.00%	15,954,360
HAG	9.14	8.60	↓	-5.91%	14,074,280

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
SHB	6.80	6.90	↑	1.47%	14,435,005
ACB	23.70	23.10	↓	-2.53%	4,187,963
CEO	12.10	12.50	↑	3.31%	4,090,950
HKB	6.40	6.90	↑	7.81%	3,472,477
KLF	2.40	2.30	↓	-4.17%	2,000,390

## Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CMX	3.34	3.57	0.23	↑ 6.89%
HID	3.38	3.61	0.23	↑ 6.80%
PDR	23.50	25.10	1.60	↑ 6.81%
CIG	3.09	3.30	0.21	↑ 6.80%
ATG	2.22	2.37	0.15	↑ 6.76%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DP3	32.90	36.10	3.20	↑ 9.73%
PVV	1.10	1.20	0.10	↑ 9.09%
RCL	23.00	25.00	2.00	↑ 8.70%
TPP	31.10	33.80	2.70	↑ 8.68%
V21	12.00	13.00	1.00	↑ 8.33%

## Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
LGC	25.00	23.25	-1.75	↓ -7.00%
VAF	12.90	12.00	-0.90	↓ -6.98%
SC5	28.00	26.05	-1.95	↓ -6.96%
TTF	8.62	8.02	-0.60	↓ -6.96%
HNG	11.50	10.70	-0.80	↓ -6.96%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CTP	13.10	11.80	-1.30	↓ -9.92%
DLR	8.10	7.30	-0.80	↓ -9.88%
DPC	22.50	20.30	-2.20	↓ -9.78%
VGP	25.70	23.20	-2.50	↓ -9.73%
VDL	34.30	31.00	-3.30	↓ -9.62%

(\*) Giá điều chỉnh



## Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	30,735,220	14.0%	1,811	4.4	0.6
ITA	25,948,230	3250.0%	43	75.8	0.3
SAM	21,169,528	1.0%	138	65.9	0.7
HQC	15,954,360	2.7%	262	8.9	0.2
HAG	14,074,280	-6.1%	(1,291)	-	0.5

## Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	14,435,005	7.5%	896	7.6	0.6
ACB	4,187,963	9.9%	1,344	17.6	1.6
CEO	4,090,950	11.8%	1,714	7.1	1.0
HKB	3,472,477	14.5%	1,590	4.0	0.6
KLF	2,000,390	0.9%	92	26.2	0.2

## Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
CMX	↑ 6.9%	-95.3%	(3,210)	-	2.0
HID	↑ 6.8%	6.0%	657	5.1	0.3
PDR	↑ 6.8%	10.4%	1,202	19.6	2.0
CIG	↑ 6.8%	1.3%	103	30.1	0.5
ATG	↑ 6.8%	0.5%	51	43.4	0.2

## Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
DP3	↑ 9.7%	19.3%	3,327	9.9	1.7
PVV	↑ 9.1%	-22.2%	(1,366)	-	0.2
RCL	↑ 8.7%	5.7%	1,792	12.8	0.8
TPP	↑ 8.7%	19.8%	2,913	10.7	2.0
V21	↑ 8.3%	2.0%	207	58.0	1.2

## Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	1,897,210	38.5%	5,223	6.1	1.4
KBC	1,000,070	6.7%	1,186	12.9	0.9
PVT	715,200	10.5%	1,477	9.0	1.0
PVD	665,390	1.0%	337	59.4	0.6
AAA	528,090	16.0%	2,767	9.2	1.5

## Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VGC	482,300	13.4%	1,820	8.7	1.2
PVS	394,100	8.8%	2,325	7.4	0.7
VND	131,200	9.6%	1,269	12.2	1.2
BVS	35,000	6.8%	1,409	12.1	0.8
PGS	21,600	33.6%	6,834	2.6	0.9

## Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	208,278	43.2%	6,464	22.2	9.4
SAB	133,066	33.8%	6,983	29.7	11.7
VCB	132,758	14.7%	1,899	19.4	2.8
VIC	112,234	5.9%	928	45.8	4.2
GAS	108,678	16.8%	3,675	15.5	2.8

## Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	23,366	9.9%	1,344	17.6	1.6
VCS	9,714	55.3%	12,009	13.5	6.7
PVS	7,683	8.8%	2,325	7.4	0.7
SHB	7,611	7.5%	896	7.6	0.6
VCG	6,935	6.5%	1,095	14.3	1.2

## Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
KAC	5.28	1.3%	148	117.9	1.6
DAH	5.17	12.0%	1,001	7.0	0.6
HNG	4.38	-9.3%	(1,257)	-	0.8
SVT	4.05	0.7%	81	109.4	0.7
LDG	3.48	14.5%	1,794	6.4	0.9

## Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
HKB	5.28	14.5%	1,590	4.0	0.6
SCJ	4.71	-0.7%	(102)	-	0.1
KVC	4.50	4.9%	424	5.7	0.2
FID	3.89	3.6%	439	3.9	0.2
NDF	3.61	-8.0%	(884)	-	0.2





Website: [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn)

Chịu trách nhiệm nội dung:

**P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền**  
[hien.nth@shs.com.vn](mailto:hien.nth@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành**  
[thanh.nk@shs.com.vn](mailto:thanh.nk@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng**  
[thang.nd@shs.com.vn](mailto:thang.nd@shs.com.vn)

*Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.*

*Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.*

*SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.*

*Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation*

---

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

**Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội**

**Trụ sở chính tại Hà Nội**

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: (84-4)-3818 1888  
Fax: (84-4)-3818 1688

**Chi nhánh Hồ Chí Minh**

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM  
Tel: (84-8)-3915 1368  
Fax: (84-8)-3915 1369

**Chi nhánh Đà Nẵng**

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng  
Tel: (84-511)-352 5777  
Fax: (84-511)-352 5779

---